HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024/NQ-HĐND	*Bình Thuận, ngày 18 tháng 10 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
Đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Phan Thiết và huyện Đức Linh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 26 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 3539/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Phan Thiết và huyện Đức Linh; Báo cáo thẩm tra số 144/BC-HĐND ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc đặt tên 04 tuyến đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết; đổi tên, điều chỉnh chiều dài 01 tuyến đường đã được đặt tên và đặt tên 02 công trình công cộng trên địa bàn huyện Đức Linh, cụ thể như sau:

1. Đặt tên 04 tuyến đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết *(Phụ lục I kèm theo).*

2. Đổi tên, điều chỉnh tăng thêm chiều dài 01 tuyến đường đã đặt tên và đặt tên 02 công trình công cộng trên địa bàn huyện Đức Linh *(Phụ lục II kèm theo).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 26 (chuyên đề) thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Công tác đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (CTHD.08b) Thúy.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Nguyễn Hoài Anh

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND Ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Phụ lục I

ĐẶT TÊN 04 TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

I. PHƯỜNG THANH HẢI: 02 tuyến đường

1. Đường **LÃNH BINH THĂNG:** Đường Tổ 46-47 khu phố E, đoạn từ giáp đường Nguyễn Phúc Khoát (tọa độ: X: 459825.72; Y: 1209283.31) đến giáp đường Dã Tượng (tọa độ: X: 459306.89; Y: 1209066.53). Kích thước: Dài 282m hiện trạng + 242m quy hoạch x rộng 7m.

2. Đường **NGUYỄN THÁI NHỰ:** Đường tổ 54, khu phố E, đoạn từ giáp Hải đội 2 Biên phòng tỉnh (tọa độ: X: 459988.07; Y: 1209259.02) đến giáp Khu đô thị du lịch biển Phan Thiết (tọa độ: X: 458733.00; Y: 1208873.00). Kích thước: Dài 392m hiện trạng + 942m quy hoạch x rộng 7m.

II. PHƯỜNG PHÚ THỦY: 01 tuyến đường

Đường **HUỲNH ANH:** Đường nội bộ khu phố 11, đoạn từ giáp đường Lê Thanh Nghị (tọa độ: X: 458319.61; Y: 1210047.71) đến giáp đường Lê Văn Lương (tọa độ: X: 458132.78; Y: 1210059.89). Kích thước: Dài 150m x rộng 7m.

III. XÃ PHONG NẪM: 01 tuyến đường

Đường **NGUYỄN HINH:** Đường vào khu dân cư thôn Xuân Tài (ngã ba Trung tâm giống cây trồng), đoạn từ giáp đường Trường Chinh (tọa độ: X: 454019.62; Y: 1209420.55) đến nhà ông Nguyễn Văn Thái (tọa độ: X: 453449.86; Y: 1209462.11). Kích thước: Dài 600m x rộng 6m./.

Phụ lục II
ĐỔI TÊN, ĐIỀU CHỈNH TĂNG THÊM CHIỀU DÀI 01 TUYẾN ĐƯỜNG ĐÃ ĐẶT TÊN VÀ ĐẶT TÊN 02 CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐỨC LINH

I. ĐỔI TÊN, ĐIỀU CHỈNH TĂNG THÊM CHIỀU DÀI: 01 tuyến đường tại thị trấn Võ Xu

Đổi tên đường CAO ĐẠT (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đặt tên tại Nghị quyết số 56/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014 về việc đặt tên đường trên địa bàn thị trấn Võ Xu, thị trấn Đức Tài - huyện Đức Linh và một số tuyến đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết) thành đường CAO BÁ ĐẠT: đoạn từ đường D14, Bàu Sen, khu phố 9 (tọa độ: X: 1236696.1612; Y: 400316.9501) đến đường Tôn Đức Thắng (ĐT 720) (tọa độ: X: 1236585.7139; Y: 397912.8077). Kích thước: Dài 2.435,71m hiện trạng x rộng 4,5m hiện trạng; trong đó, chiều dài điều chỉnh tăng thêm là 1.285,71m (từ (tọa độ: X: 1236792.7060; Y: 399362.6198) đến (tọa độ: X: 1236696.1612; Y: 400316.9501)).

II. ĐẶT TÊN: 02 công trình công cộng tại thị trấn Võ Xu

1. Công viên **TRẦN HƯNG ĐẠO:** Phía đông giáp đường Ngô Sĩ Liên, phía tây giáp đường Trần Quang Khải, phía nam giáp đường Nguyễn Thị Định, phía Bắc giáp đường Cách mạng tháng Tám. Tổng diện tích: 99.062m^2.

2. Quảng trường **23 THÁNG 3:** Phía đông và phía tây giáp cơ quan hành chính, phía nam giáp Sân vận động thể thao và phía bắc giáp đường Cách mạng tháng Tám. Tổng diện tích: 6.758m^2./.